



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 19 tháng 7 năm 2022

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả Kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa VIII
TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾP XÚC CỬ TRI SAU KỲ HỌP

Kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa VIII (Kỳ 10 Khóa VIII) đã diễn ra 02 ngày (từ ngày 13 đến ngày 14/7/2022). Tại Kỳ họp lần này, HĐND tỉnh đã xem xét 50 báo cáo, đề án, tờ trình và thông qua 23 Nghị quyết. Đây là Kỳ họp thường niên giữa năm, HĐND tỉnh xem xét các báo cáo theo luật định; xem xét báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ 6 và báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ 10; các báo cáo của các cơ quan tư pháp, Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, kiến nghị của cử tri và của đại biểu HĐND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, trí tuệ, tập trung thảo luận, chất vấn, thể hiện quan điểm, chính kiến đối với từng nội dung Kỳ họp; phân tích kết quả đạt được, chưa đạt được và nguyên nhân trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH), QP - AN (QP - AN) 6 tháng đầu năm, dự báo những thuận lợi, khó khăn, đề ra giải pháp và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, giúp HĐND tỉnh quyết nghị đúng đắn, phù hợp, đáp ứng nguyện vọng, mong đợi của cử tri và Nhân dân trong tỉnh.

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KT - XH 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ NHIỆM VỤ 6 THÁNG NĂM 2022

I. Về tình hình phát triển KT - XH 6 tháng đầu năm 2022

Báo cáo tình hình KT - XH tại Kỳ họp, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cho biết: Trong 6 tháng đầu năm, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tính tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước¹. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 4,38%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 6,59%; khu vực dịch vụ tăng 5,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,11%.... Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 2.860 tỷ đồng, đạt 68,8% dự toán địa phương và 83,3% dự toán trung ương, bằng 107,4% cùng kỳ năm 2021; chi ngân sách địa phương ước đạt 4.370 tỷ đồng, bằng 46% dự toán địa phương, đạt 51% dự toán trung ương, bằng 114% so với cùng kỳ năm trước; số lao động được tạo việc làm mới ước đạt 10.756 lao động đạt 89,63% kế hoạch năm;...

Bên cạnh đó, các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tỉnh cũng tổ chức thành công hoạt động kỷ niệm 115 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn, 50 năm ngày giải phóng tỉnh, 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu và bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị. QP - AN tiếp tục được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại được duy trì và phát triển...

¹ Sáu tháng đầu năm 2021 đạt 10.127 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm 2020

Tuy nhiên tại Kỳ họp, các đại biểu cũng thẳng thắn chỉ rõ những mặt còn tồn tại, hạn chế, những “điểm nghẽn” nội tại của nền kinh tế và khó khăn, thách thức đó là: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) chỉ tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng thấp nhất so với những năm trở lại đây, trong khi mức bình quân cả nước đạt 6,42%; thu ngân sách trên địa bàn, mặc dù ước đạt 68% dự toán địa phương, nhưng chưa bền vững, chủ yếu nguồn thu tiền sử dụng đất chiếm tỷ trọng khoảng 50%, phân ngân sách địa phương được hưởng thấp; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chỉ đạt 26,2%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giảm 5,12% so với cùng kỳ năm trước; nhiều dự án động lực có quy mô lớn chưa được hiện thực hóa; nhiều địa phương “rớt chuẩn” xây dựng nông thôn mới, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn đa chiều mới tăng lên; quản lý nhà nước về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, tài nguyên đất đai, môi trường, khoáng sản có mặt hạn chế; chưa có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các sở, ngành, các địa phương; chậm giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thủ tục về đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án cả đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách; kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số sở, ngành, địa phương chưa nghiêm; tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp trong một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế; tình hình tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là tệ nạn ma túy... Những khó khăn, thách thức trên cần được các cấp, các ngành, các địa phương, cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ và quyết tâm cao để khắc phục trong thời gian tới.

II. Về nhiệm vụ phát triển KT - XH 6 tháng cuối năm 2022

Để phân đầu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về kế hoạch phát triển KT - XH năm 2022 theo Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021, HĐND tỉnh thống nhất các giải pháp trọng tâm phải thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

1. Kịp thời xử lý, khơi thông các điểm nghẽn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là trong lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư đối với các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư để sớm triển khai thực hiện các dự án đầu tư công và dự án thu hút đầu tư đã được cấp phép. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và các thủ tục liên quan để khởi công, xây dựng Khu công nghiệp Quảng Trị và các dự án hạ tầng quan trọng khác đúng kế hoạch; hoàn thành các thủ tục nghiên cứu khả thi dự án Cảng hàng không Quảng Trị; triển khai dự án Đường ven biển nối hành lang kinh tế Đông - Tây; mở rộng nâng cấp Quốc lộ 9 đoạn Đông Hà - Cửa Việt; giãn tiến độ một số công trình đầu tư công để tập trung nguồn lực hoàn thành tuyến tránh phía Đông thành phố Đông Hà (đoạn còn lại).

2. Kích hoạt các nguồn lực, dư địa để phục hồi và phát triển kinh tế; chỉ đạo quyết liệt trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, trong đó chú trọng phần dư địa trong trồng trọt, chăn nuôi và khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản; đẩy mạnh phục hồi công nghiệp chế biến, công nghiệp điện; khơi thông các dự án điện năng lượng tái tạo, kinh doanh thương mại, dịch vụ; giải quyết khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp quay trở lại hoạt động gắn với phát triển doanh nghiệp; triển khai kịp thời các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc, miền núi, các chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết tốt việc làm cho người lao động, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao hiệu quả nền kinh tế và tăng thu ngân sách nhà nước địa phương.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; khẩn trương hoàn thành lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đúng thời hạn quy định. Xác định: Quy hoạch tỉnh là quy hoạch cụ thể hóa quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng ở cấp tỉnh về không gian các hoạt động kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, phân bố đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở kết nối quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn.

4. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; bảo đảm việc làm, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về mua sắm thiết bị y tế, thuốc chữa bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế gắn với chủ động phòng chống dịch bệnh; tổ chức thành công các hoạt động nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh, liệt sỹ và hướng đến Lễ hội Vì Hòa Bình; đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh trong khu vực; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình, kế hoạch hành động về du lịch. Tập trung chỉ đạo triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Tăng cường đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin và hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế về thông tin và truyền thông. Phát triển kinh tế số, xã hội số.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực thi công vụ; chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ các huyện: Gio Linh, Đakrông và Hải Lăng. Lực lượng vũ trang chủ động nắm chắc tình hình để kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

I. Về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2022, công tác tiếp công dân được các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có nhiều chuyển biến tích cực; lãnh đạo tỉnh đã tăng cường tiếp công dân, quan tâm chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; các sở, ngành, địa phương đã chú trọng lắng nghe, đối thoại để xem xét, giải quyết từng vụ việc. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng được nâng lên, ngăn ngừa các vụ việc phức tạp, vượt cấp, đông người và không để phát sinh điểm nóng².

Tuy vậy, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Số lượt công dân đến trụ sở tiếp công dân tăng so với cùng kỳ năm 2021³. Sự phối hợp trong việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo giữa các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương có vụ, việc chưa chặt chẽ; một số vụ, việc kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm, một số vụ, việc đã giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết, thậm chí có những phản ứng gay gắt, có tình khiếu nại, tố cáo kéo dài đến nhiều cấp, nhiều ngành. Cơ sở vật chất và kinh phí tiếp công dân, giải quyết đơn thư còn thiếu so với yêu cầu, nhất là ở chính quyền cấp xã.

² Các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo dù điều kiện xử lý là 968/1058 đơn

³ Tiếp tổng số 730 lượt/785 người/673 vụ việc, trong đó: Tiếp thường xuyên 453 lượt/495 người/404 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất 277 lượt/290 người/269 vụ (năm 2021 tiếp 513 lượt/461 người/405 vụ, việc)

II. Về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

Trước Kỳ 6 Khóa VIII, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Ban Thường trực UBMTQ Việt Nam tỉnh tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh tại 25 điểm ở các xã, phường, thị trấn và thôn, tổ dân phố với trên 1.000 cử tri tham dự. Đã tiếp nhận, tổng hợp, phân loại kiến nghị của cử tri và có Báo cáo số 380/BC-HĐND ngày 05/12/2021, Báo cáo số 387/BC-HĐND ngày 07/12/2021 về tổng hợp kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ 6 Khóa VIII.

Ngày 30/6/2022, UBND tỉnh có Báo cáo số 126/BC-UBND về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ 6 trình Kỳ 10 Khóa VIII. UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đã nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời 98/105 kiến nghị (đạt 93,34%). Trong đó: 37/105 kiến nghị thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh đã giải quyết, trả lời 33/37 (đạt 89,18%); 68/105 kiến nghị thuộc trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan đã giải quyết, trả lời 65/68 (đạt 95,58%).

Kết quả giải quyết, trả lời cụ thể: Nhóm kiến nghị đã giải quyết: Có 12/105 kiến nghị (chiếm 11,43%) tổng số kiến nghị. Nhóm kiến nghị đang giải quyết: Có 58/105 kiến nghị (chiếm 55,25%) tổng số kiến nghị. Nhóm kiến nghị giải trình, thông tin: Có 28/105 kiến nghị (chiếm 26,66%) tổng số kiến nghị. Nhóm kiến nghị chưa giải quyết, trả lời: Có 7/105 kiến nghị (chiếm 6,66%) tổng số kiến nghị.

(Tham khảo tại Phụ lục thống kê, phân loại chi tiết kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri ban hành kèm theo Báo cáo số 179/BC-HĐND ngày 11/7/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

Kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ 6 Khóa VIII được lãnh đạo UBND tỉnh hết sức quan tâm, kịp thời chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan chủ động, tích cực xem xét giải quyết, trả lời. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan với trách nhiệm được giao chủ trì đã khẩn trương tổ chức nghiên cứu, tiếp thu giải quyết, trả lời có chất lượng, đạt tỷ lệ cao, nội dung thông tin cơ bản đầy đủ, rõ ràng những vấn đề cử tri kiến nghị. Kịp thời báo cáo giải trình đến Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri có nhiều kiến nghị được giải quyết kịp thời đã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc góp phần ổn định tình hình KT - XH và cải thiện đời sống Nhân dân ở mỗi địa phương có kiến nghị. Nhiều kiến nghị chính đáng của cử tri chưa có điều kiện giải quyết, được tiếp thu trả lời với phương án, lộ trình cụ thể; những vấn đề cử tri quan tâm được cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp khá chặt chẽ trong giải quyết; một số kiến nghị của cử tri có đề xuất giải pháp thiết thực để giải quyết hoặc giải đáp vấn đề cử tri quan tâm, đáp ứng nguyện vọng của cử tri...

Tuy nhiên, nổi lên một số tồn tại hạn chế đó là: Kiến nghị đang giải quyết của cử tri được các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan xem xét còn khá lớn, có 58/105 kiến nghị (chiếm 55,25%) tổng số kiến nghị; còn một số kiến nghị chưa thực hiện được trong kỳ tiếp tục giải quyết, trả lời là 7/105 kiến nghị (chiếm 6,66%) tổng số kiến nghị. Một số kiến nghị rất chính đáng của cử tri (nhiều lần), chưa được giải quyết dứt điểm, thỏa đáng nên cử tri vẫn kiến nghị; còn khá nhiều kiến nghị đang giải quyết tiến độ còn chậm; một số nội dung trả lời kiến nghị còn chung chung, chưa nêu bật được giải pháp căn cơ, đề ra lộ trình, mốc thời gian thực hiện, hiệu quả giải quyết dứt điểm nhiều kiến nghị còn thấp; chưa tích cực đẩy mạnh kiểm tra, rà soát kiến nghị tồn đọng và kiến nghị cần tiếp tục giải quyết từ các kỳ trước...

C. TÌNH HÌNH THẢO LUẬN, CHẤT VẤN

I. Về thảo luận tại Tổ đại biểu

(Nội dung chi tiết tại Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận của các tổ đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ 10)

II. Về thảo luận, chất vấn tại hội trường

Tại kỳ họp có 19 lượt ý kiến phát biểu. Các câu hỏi, chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh đã được lãnh đạo UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành: GTVT; GD&ĐT, Công an tỉnh; NN&PTNT; Công Thương; Xây dựng; TN&MT; KH&ĐT; Tài chính; Nội vụ trả lời, giải trình.

(Nội dung chi tiết tại Biên bản Kỳ 10)

D. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ BAN HÀNH

1. Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT - XH 6 tháng cuối năm 2022.

2. Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án thiết bị hệ thống công sự trận địa, Sở Chỉ huy trong diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2 - MẬT.

3. Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã ba Km80+500/QL.9 - Đường Lê Thế Tiết, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa.

4. Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã ba Km63+400/QL.9 - Đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa.

5. Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km3+890/Quốc lộ 9 - đường Nguyễn Đình Chiểu - đường Nguyễn Văn Tường, thành phố Đông Hà.

6. Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km32+870/Quốc lộ 9D - Đường Trần Phú, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh.

7. Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến về tác động của việc thực hiện dự án thành phần 2 - Xây dựng Cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo phương thức PPP.

8. Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Quốc lộ 1 đến cảng Cửa Việt.

9. Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1.

10. Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư xã Hải An (giai đoạn 2).

11. Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.

12. Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý.

13. Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về bãi bỏ Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

14. Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về thông qua danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

15. Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương.

16. Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về điều chuyển tài sản công của Sở Giao thông vận tải cho Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải và Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe phục vụ công tác giảng dạy.

17. Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về bổ sung dự toán thu, chi năm 2022 từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, phát triển KT - XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và Nông thôn mới.

18. Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về chấp thuận chủ trương thu hồi đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án.

19. Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển loại rừng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển KT - XH trên địa bàn tỉnh.

20. Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác sử dụng khoáng sản.

21. Nghị quyết số 51/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

22. Nghị quyết số 52/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về tiếp tục thực hiện mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập theo NQ số 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016.

23. Nghị quyết số 53/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về thông qua Chương trình giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh.

(Cập nhật, lựa chọn nội dung chi tiết tại các nghị quyết và phụ lục)